**LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**BÀI 2: THIÊN NHIÊN VIỆT NAM (4 TIẾT - TIẾT 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Nhận thức khoa học Lịch sử và Địa lí: Trình bày được một số đặc điểm của một trong những thành phần của thiên nhiên Việt Nam (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất, rừng,...). Nêu được vai trò của tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế. Trình bày được một số khó khăn của môi trường thiên nhiên đối với sản xuất và đời sống. Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.

-Tìm hiểu lịch sử và địa lí: Kể được tên và xác định được trên lược đồ hoặc bản đồ một số khoáng sản chính. Khai thác sơ đồ để mô tả được vai trò của tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế và một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai ở Việt Nam.

-Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Sưu tầm tranh, ảnh về một loại tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam, sau đó giới thiệu về vai trò của loại tài nguyên đó với các bạn cùng lớp. Vẽ một bức tranh nhằm tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên hoặc phòng, chống thiên tai.

-Tự chủ và tự học: chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công. Tự tin trao đổi với các thành viên trong nhóm cũng như trình bày trước lớp. Liên hệ, phát hiện một số vấn đề của địa phương, từ đó đề xuất biện pháp đơn giản nhằm bảo vệ thiên nhiên, môi trường sống.

-Tự hào về thiên nhiên Việt Nam, có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai; chủ động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**

-Kế hoạch bài dạy, bài trình chiếu powerpoint.

-Lược đồ tự nhiên Việt Nam, tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài học.

**2.Học sinh**

-SGK *Lịch sử và Địa lí 5* – bộ sách *Chân trời sáng tạo*.

-Phiếu học tập, bảng con, bút, viết, giấy A3, bút màu, giấy ghi chú,…

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu** | |
| *Bước 1.* Giao nhiệm vụ học tập.  -GV tổ chức trò chơi “Ong tìm chữ” để HS tìm tên các địa danh ở Việt Nam.  *Bước 2.* Thực hiện nhiệm vụ.  -HS nhận phiếu A3 và làm việc theo nhóm trong thời gian quy định.  -HS ghi lại các địa danh.  *Bước 3.* Báo cáo, thảo luận.  -GV mời các nhóm đọc tên các địa danh đã tìm ra theo vòng tròn.  -GV mời một số HS chia sẻ hiểu biết về một địa danh được nhắc đến trong trò chơi.  *Bước 4.* Kết luận, nhận định.  -GV đánh giá, bổ sung kiến thức về các địa danh trong trò chơi.  -GV dẫn dắt vào nội dung bài mới. | -HS nghe cách chơi.  -HS nhận phiếu A3 và làm việc theo nhóm trong thời gian quy định.  -HS ghi lại các địa danh.  - Các nhóm đọc tên các địa danh đã tìm ra theo vòng tròn.  - HS chia sẻ hiểu biết về một địa danh được nhắc đến trong trò chơi.  -HS lắng nghe. |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  ***\*Hoạt động 1. Tìm hiểu về đặc điểm thiên nhiên Việt Nam*** | |
| *Bước 1.* Giao nhiệm vụ học tập.  GV chia lớp thành các nhóm (quy mô 5 HS mỗi nhóm). GV yêu cầu HS đếm số thứ tự và phân công nhiệm vụ:  + Số 1: đóng vai chuyên gia địa hình và khoáng sản.  + Số 2: đóng vai chuyên gia khí hậu.  + Số 3: đóng vai chuyên gia sông ngòi.  + Số 4: đóng vai chuyên gia đất.  + Số 5: đóng vai chuyên gia rừng.  *Bước 2.* Thực hiện nhiệm vụ.  -HS làm việc theo hình thức cá nhân.  -HS lần lượt chia sẻ nội dung phụ trách cho các thành viên trong nhóm. Các thành viên khác đặt câu hỏi nhằm làm sáng tỏ thông tin.  -GV quan sát và hỗ trợ.  *Bước 3.* Báo cáo, thảo luận.  -GV mời đại diện các chuyên gia chia sẻ kết hợp sử dụng lược đồ, bảng số liệu để làm rõ nội dung.  Với hoạt động này, GV có thể chuyển thành Talkshow, mời đại diện 5 chuyên gia thảo luận về đặc điểm thiên nhiên Việt Nam.  *Bước 4.* Kết luận, nhận định.  GV chuẩn kiến thức bằng bảng tóm tắt hoặc sơ đồ tư duy, đồng thời nhấn mạnh khí hậu và sinh vật chịu ảnh hưởng lớn do vị trí địa lí nước ta.  *Lưu ý:*  GV có thể sử dụng kĩ thuật “Mảnh ghép – trạm – phòng tranh” hoặc “Sơ đồ tư duy”.  GV tổ chức trò chơi nhỏ liên quan đến các thông tin trên hình 3 với một số câu hỏi ngắn về dãy núi, cao nguyên, khoáng sản,…  GV giới thiệu một số địa danh, đặc trưng nổi bật của thiên nhiên Việt Nam. | -HS di chuyển về nhóm.  - HS đếm số thứ tự và nhận nhiệm vụ.  - Từng cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ:  *Đọc thông tin trong SGK.*  *Tìm các từ khoá trọng tâm của nội dung phụ trách và hoàn thành phiếu học tập.*  *Quan sát hình 3 trong SGK để mô tả đặc điểm của các thành phần tự nhiên Việt Nam.*    -HS làm việc theo hình thức cá nhân.  -HS lần lượt chia sẻ nội dung phụ trách cho các thành viên trong nhóm. Các thành viên khác đặt câu hỏi nhằm làm sáng tỏ thông tin.  - Đại diện các chuyên gia chia sẻ kết hợp sử dụng lược đồ, bảng số liệu để làm rõ nội dung.  -HS lắng nghe  *\*Gợi ý:*  1.Địa hình và khoáng sản:  -Địa hình chủ yếu là đồi núi. Các dãy núi có hướng tây bắc – đông nam và hướng vòng cung. Đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng là hai đồng bằng lớn nhất, khá bằng phẳng. Đồng bằng ven biển miền Trung hẹp, bị chia cắt.  -Khoáng sản phong phú, đa dạng. Một số loại khoáng sản chính như dầu mỏ, khí tự nhiên, than đá, sắt, bô xít, a-pa-tít,…  2.Khí hậu:  -Nhiệt đới ẩm gió mùa, có sự khác nhau giữa miền Nam và miền Bắc.  3.Sông ngòi:  -Mạng lưới sông ngòi dày đặc, chảy theo hai hướng chính là tây bắc – đông nam và vòng cung.  -Các sông lớn có nhiều nước và phù sa. Lượng nước của sông ngòi thay đổi theo mùa.  3.Đất:  -Việt Nam có hai nhóm đất chính là đất phù sa và đất phe-ra-lit.  -Đất phù sa tập trung chủ yếu ở đồng bằng. Đất phe-ra-lit phân bố ở vùng đồi núi.  Rừng:  -Có nhiều kiểu rừng, phân bố chủ yếu ở vùng đồi núi. Tỉ lệ che phủ rừng ngày càng tăng. |
| **\*Hoạt động nối tiếp**  -Về nhà xem lại các nội dung đã học.  -Chuẩn bị cho tiết 2: Tìm hiểu về ảnh hưởng của thiên nhiên Việt Nam đến sản xuất và đời sống |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………